

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 35/2024/HSPT

Ngày 01 - 02 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Y Đ Mlô phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của các bị cáo Y Đ Mlô đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Y Đ Mlô (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 10/7/1997 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông B1 và bà M1, bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2023 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch: Ông Y T Bkrông; địa chỉ: Xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo khác nhưng không kháng cáo và không có kháng cáo, kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, các bị cáo Y K Bkrông, Y F Mlô, Y Đ Mlô cùng với Y K2 Lôs Mlô và Y N Niê ngồi ăn, uống rượu tại chòi rẫy của gia đình ông Đinh Công Thu ở Buôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Y K Bkrông hỏi mọi người là “có chơi đá không” (*tức là có sử dụng ma túy đá không*), thì bị cáo Y F Mlô lấy 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng để xuống dưới chiếu và hỏi “có chỗ nào lấy đồ không” (“đồ” là ma túy đá). Nghe vậy, Y K Bkrông dùng máy điện thoại sử dụng sim số 0338755504 của mình gọi cho một người đàn ông tên C1 để hỏi mua ma túy, thì người này hẹn đến cuối đường buôn K1, xã H, huyện P để lấy ma túy. Lúc này, Y K Bkrông cầm 200.000 đồng của Y F Mlô và điều khiển xe mô tô biển số 47B2-124.64 của mình chạy đến khu vực cuối đường buôn K1, xã H, huyện P. Tại đây, Y K Bkrông gặp một người đàn ông (*không xác định được nhân thân, lý lịch, đeo khẩu trang*) và thỏa thuận mua 02 gói nilon chứa ma túy với giá 400.000 đồng (*trong đó, của Y K Bkrông là 200.000 đồng và Y F Mlô góp là 200.000 đồng, còn Y K Lôs Mlô, Y Đ Mlô và Y N Niê không góp tiền*). Sau khi mua được ma túy, Y K Bkrông điều khiển xe mô tô chạy về lại chỗ ngồi nhậu trước đó. Lúc này, Y Đ Mlô nói với mọi người là “đi lên chòi rẫy bên kia đập chơi, có đồ nghề rồi” (*ý nói là đến nhà chòi rẫy thuộc xã E, huyện C để sử dụng ma túy, có dụng cụ sử dụng ma túy rồi*). Sau đó, Y K Bkrông điều khiển xe mô tô chở Y N Niê chạy trước, còn Y F Mlô điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 084.26 chở Y K2 Lôs Mlô và Y Đ Mlô chạy theo sau. Trên đường đi, Y Đ Mlô nói Y F Mlô dừng xe lại rồi đến khu vực chỗ bụi cỏ lấy dụng cụ sử dụng ma túy mà Y Đan đã giấu sẵn trước đó (*gồm: nỏ bằng thủy tinh, ống hút, bình nhựa có sẵn nắp đã được đục sẵn 2 lỗ, có ít nước bên trong, 03 bật lửa*) rồi bỏ vào túi áo khoác của mình, sau đó ra xe và cùng đi tiếp. Khi đến khu vực chòi rẫy của gia đình ông Lê Xuân K3 ở xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk thì Y K Bkrông bỏ 02 gói ma túy xuống nền nhà, còn Y Đ Mlô lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra rồi gắn nỏ thủy tinh và ống hút vào nắp chai và lấy 03 bật lửa để xuống nền nhà. Sau đó, Y K Bkrông dùng nẹp sắt trên đầu bật lửa bẻ thẳng và cắt 01 gói ma túy ra đổ vào bầu nỏ thủy tinh, Y Đ Mlô cũng cắt 01 gói ma túy ra và tiếp tục đổ vào bầu nỏ thủy tinh. Y Đ Mlô dùng bật lửa đốt vào bầu nỏ thủy tinh để “nấu” ma túy và sử dụng đầu tiên, tiếp đó Y K Bkrông tự đốt ma túy hút rồi đưa dụng cụ sử dụng ma túy cho Y F Mlô để tự đốt ma túy hút. Do Y K2 Lôs Mlô và Y N Niê không biết nấu ma túy nên Y F Mlô đã đốt ma túy cho hai người này cùng sử dụng. Cứ như vậy cả nhóm chuyền tay nhau hút được khoảng 3 vòng thì hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả nhóm đứng dậy đi ra khỏi nhà rẫy và đứng bên đường (dụng cụ sử

dùng ma túy vẫn để nguyên ở trong nhà rẫy) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin kiểm tra, làm việc thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 469/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: *“Chất màu nâu đen bám dính bên trong ống thủy tinh trong suốt nêu ở mục II.1 gửi đi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; lượng chất bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng”*.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột đối với Y K Bkrông, Y F Mlô, Y K2 Lôs Mlô và Y N Niê vào ngày 13/3/2023 đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Xét nghiệm chất ma túy đối với Y Đ Mlô vào ngày 06/4/2023 kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y Đ Mlô phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Y Đ Mlô 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Y K Bkrông và bị cáo Y F Mlô, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/12/2023 bị cáo Y Đ Mlô có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y Đ Mlô về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ. Đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Y Đ Mlô.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Y Đ Mlô không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Y Đ Mlô tại phiên tòa phúc thẩm là cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 13/3/2023, tại nhà rẫy của gia đình ông Lê Xuân K3 ở xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Y K Bkrông, Y F Mlô, Y Đ Mlô đã có hành vi tổ chức cho Y K2 Lôs Mlô và Y N Niê cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Y Đ Mlô về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y Đ Mlô, thấy rằng: Mức hình phạt 07 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo bởi lẽ: Trong vụ án này bị cáo tham gia thực hiện với vai trò tích cực, bị cáo là người cung cấp địa điểm và chuẩn bị công cụ để cùng với hai bị cáo Y K Bkrông và Y F Mlô tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y Đ Mlô, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt đối với bị cáo Y Đ Mlô.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Y Đ Mlô phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y Đ Mlô.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin về hình phạt đối với bị cáo Y Đ Mlô.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Y Đ Mlô** 07 (Bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19/7/2023.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Y Đ Mlô phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng QCCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền